UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

MÃ ĐỀ 801

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Năm học: 2023 - 2024

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Điểm	**Lời nhận xét của Giáo viên**

I. TRẮC NGHIỆM: ***(5 điểm)*** **(**Hãy chọn và ghi vào giấy kiểm tra đáp án trước câu trả lời đúng nhất!)

Câu 1. *Hình chiếu bằng có hướng chiếu từ đâu tới?*
A. Trước tới. B. Trên xuống. C. Trái sang. D. Phải sang.

Câu 2. *Hình chiếu cạnh có hướng chiếu từ*
A. Trước tới. B. Trên xuống. C. Trái sang. D. Phải sang.

Câu 3. *Bản vẽ chi tiết dùng để*
A. Chế tạo và kiểm tra chi tiết. C. Thiết kế và thi công ngôi nhà
B. Chế tạo và lắp ráp chi tiết. D. Sử dụng và kiểm tra sản phẩm.

Câu 4. *Phép chiếu vuông góc là phép chiếu có các tia chiếu*
A. Vuông góc với mặt phẳng chiếu. C. Cùng đi qua 1 điểm.
B. Song song với nhau. D. Song song với mặt phẳng cắt.

Câu 5. *Các hình chiếu vuông góc của hình cầu đều là*
A. Hình vuông. B. Tam giác cân. C. Hình tròn. D. Hình chữ nhật.

Câu 6. *Trong các bản vẽ mà em đã học nội dung bảng kê có trong loại bản vẽ nào?*
A. Bản vẽ nhà. B. Bản vẽ lắp. C. Bản vẽ chi tiết. D. Bản vẽ nhà, Bản vẽ chi tiết.

Câu 7. *Nội dung của bản vẽ chi tiết bao gồm*
A. khung tên, hình biểu diễn, kích thước.
B. hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật.
C. khung tên, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kĩ thuật.
D. khung tên, kích thước, yêu cầu kĩ thuật, tổng hợp.

Câu 8. *Hình trụ có đáy song song với mặt phẳng chiếu bằng, hỏi hình chiếu cạnh có hình gì?*
A. Hình tròn. B. Hình vuông . C. Hình chữ nhật. D. Tam giác cân.

Câu 9. *Nội dung của bản vẽ lắp bao gồm*
A. khung tên, hình biểu diễn, kích thước.
B. hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật.
C. khung tên, kích thước, yêu cầu kĩ thuật, tổng hợp.
D. khung tên, hình biểu diễn, kích thước, Bảng kê.

Câu 10. *Bản vẽ nhà là loại*
A. bản vẽ lắp. B. bản vẽ xây dựng. C. bản vẽ chi tiết. D. bản vẽ cơ khí.

Câu 11. *Tên gọi nào không phải là tên gọi mặt phẳng chiếu?*
A. Mặt phẳng chiếu đứng. C. Mặt phẳng chiếu cạnh.
B. Mặt phẳng chiếu bằng. D. Mặt phẳng chiếu ngang.

Câu 12. *Trong những vật liệu sau, vật liệu nào là kim loại?*
A. Cao su. C. Sứ.
B. Nhôm. D. Chất dẻo.

Câu 13. *Trong những vật liệu sau, vật liệu nào là phi kim loại?*

A. Cao su.
C. Đồng.
B. Nhôm.
D. Thép.

Câu 14. *Trong những vật liệu sau, vật liệu nào là kim loại màu?*
A. Sắt.
C. Gang.
B. Nhôm.
D. Thép.

Câu 15. *Trong những vật liệu sau, vật liệu nào là kim loại đen?*
A. Nhôm.
C. Bạc.
B. Đồng.
D. Thép.

Câu 16. *Nét liền đậm trong bản vẽ áp dụng để vẽ*
A. đường dóng kích thước.
C. đường tâm.
B. cạnh khuất.
D. cạnh thấy.

Câu 17. *Nét liền mảnh trong bản vẽ áp dụng để vẽ*
A. đường dóng kích thước.
C. đường tâm.
B. cạnh khuất.
D. cạnh thấy.

Câu 18. *Nét đứt trong bản vẽ áp dụng để vẽ*
A. đường dóng kích thước.
C. đường trục đối xứng.
B. cạnh khuất.
D. cạnh thấy.

Câu 19. *Nét gạch chấm mảnh trong bản vẽ áp dụng để vẽ*
A. đường dóng kích thước.
C. đường trục đối xứng.
B. cạnh khuất.
D. cạnh thấy.

Câu 20. *Sản phẩm lưỡi kéo cắt giấy, lưỡi dao, lưỡi cuốc, móc khóa cửa thường được làm bằng vật liệu*
A. nhôm.
C. thép.
B. đồng
D. bạc.

II. TỰ LUẬN: (5 điểm)

Bài 1: (1,5 điểm) Quan sát các hình chiếu và đọc hình chiếu của hình lăng trụ tam giác đều để hoàn thành bảng sau:

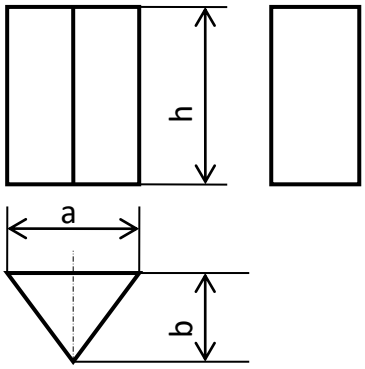

Hình chiếu	Hình dạng	Kích thước
Hình chiếu đứng		
Hình chiếu bằng		
Hình chiếu cạnh		

Bài 2: (1,5 điểm) Đọc các hình chiếu và kẻ bảng sau vào bài làm và đánh dấu (x) để chỉ rõ sự tương quan giữa các khối hình với hình chiếu của chúng.

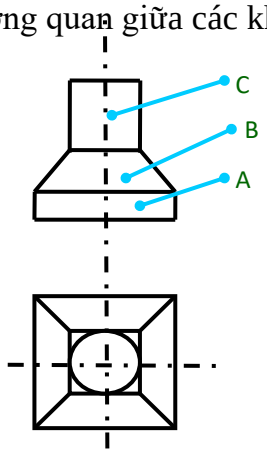

Hình dạng khối	A	B	C
Hình trụ			
Hình hộp			
Hình chóp cụt			

Bài 3: (1 điểm) Các sản phẩm sau thường được chế tạo từ những vật liệu nào bằng cách đánh dấu (x) vào ô bảng dưới đây mà em cho là đúng.

Vật dụng	Vật liệu				
	Kim loại		Phi kim loại		
	Kim loại đen	Kim loại màu	Chất dẻo nhiệt	Chất dẻo nhiệt rắn	Cao su
Áo mưa					
Lõi dây dẫn điện					
Vỏ bút bi					
Săm (ruột) xe đạp					

Bài 4: (1 điểm) Hãy vẽ hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể sau
(theo đúng kích thước trên vật thể bằng đơn vị mm):

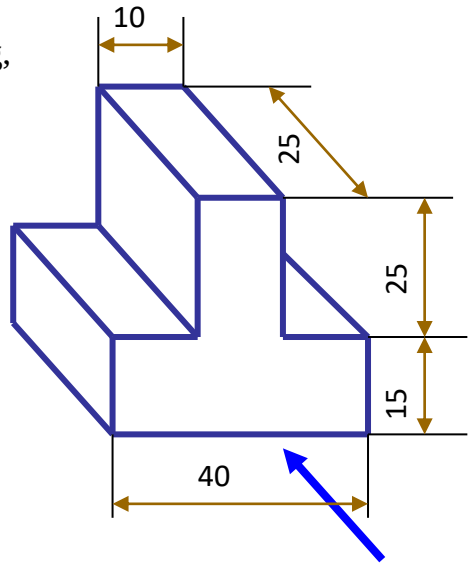

BÀI LÀM

I. TRẮC NGHIỆM

1.	2.	3.	4.	5.	6.	7.	8.	9.	10.
11.	12.	13.	14.	15.	16.	17.	18.	19.	20.

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Quan sát các hình chiếu và đọc hình chiếu của hình lăng trụ tam giác đều để hoàn thành bảng sau:

Hình chiếu	**Hình dạng**	**Kích thước**
Hình chiếu đứng		
Hình chiếu bằng		
Hình chiếu cạnh		

Bài 2: Đọc các hình chiếu đánh dấu (x) vào bảng dưới đây để chỉ rõ sự tương quan giữa các khối hình với hình chiếu của chúng.

Hình dạng khối	**A**	**B**	**C**
Hình trụ			
Hình hộp			
Hình chóp cụt			

Bài 3: Các sản phẩm sau thường được chế tạo từ những vật liệu nào bằng cách đánh dấu (x) vào ô bảng dưới đây mà em cho là đúng.

Vật dụng	Vật liệu				
	Kim loại		Phi kim loại		
	Kim loại đen	Kim loại màu	Chất dẻo nhiệt	Chất dẻo nhiệt rắn	Cao su
Áo mưa					
Lõi dây dẫn điện					
Vỏ bút bi					
Săm (ruột) xe đạp					

Bài 4: Vẽ hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể.